



HỌC PHẦN

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC





CHƯƠNG 1

NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

Bộ môn: Lý luận Chính trị

Khoa: Cơ Bản

Trường: Đại học Công Nghệ Đông Á





NỘI DUNG

- I. Sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học**
- II. Các giai đoạn phát triển cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học**
- III. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học**





I. SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời Chủ nghĩa xã hội khoa học

a. Điều kiện kinh tế - xã hội

b. Tiền đề khoa học tự nhiên và tư tưởng lý luận

2. Vai trò của C.Mác và Ph.Ăngghen

a. Sự chuyển biến lập trường triết học và lập trường chính trị

b. Ba phát kiến vĩ đại của C.Mác và Ph.Ăngghen

c. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản đánh dấu sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học





Quan niệm về Chủ nghĩa xã hội khoa học

- *Theo nghĩa rộng*: CNXHKKH là chủ nghĩa Mác - Lênin, luận giải từ góc độ triết học, kinh tế chính trị và chính trị - xã hội về sự chuyển biến từ CNTB lên CNXH và CNCS.

- *Theo nghĩa hẹp*: CNXHKKH là một trong ba bộ phận hợp thành của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Trong học phần này, Chủ nghĩa xã hội khoa học được nghiên cứu theo nghĩa hẹp.

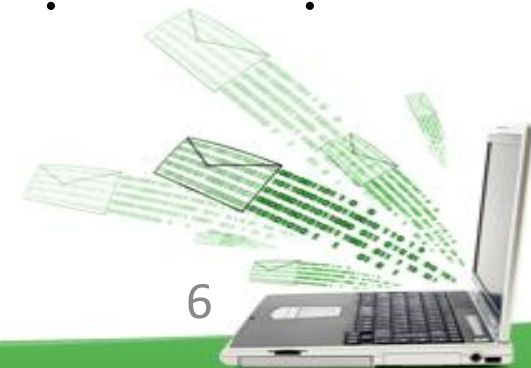




1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời Chủ nghĩa xã hội khoa học

a. Điều kiện kinh tế - xã hội

- Cuộc cách mạng công nghiệp phát triển làm cho phương thức sản xuất TBCN phát triển vượt bậc gây ra mâu thuẫn giữa LLSX mang tính chất xã hội hóa với QHSX dựa trên chế độ chiếm hữu tư nhân về TLSX. Biểu hiện về mặt xã hội là mâu thuẫn giữa GCCN với GCTS.
- Nhiều phong trào đấu tranh của GCCN đã nổ ra, GCCN xuất hiện với tư cách là một lực lượng chính trị độc lập đòi hỏi phải có lý luận cách mạng, khoa học dẫn đường. Đây chính là mảnh đất hiện thực cho sự ra đời của CNXHKKH.





1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời chủ nghĩa xã hội khoa học

b. Tiền đề khoa học tự nhiên và tư tưởng lý luận

- Tiền đề khoa học tự nhiên

Học thuyết tiến hóa

Charles Darwin

Định luật bảo toàn và
chuyển hóa năng lượng

M.V.Lomonosov

Robert Mayer

Học thuyết tế bào

Matthias Jakob

Schleiden

Theodor Schwann

Tiền đề khoa học cho sự ra đời của CNDVBC và CNDVLS
Cơ sở PPL cho các nhà sáng lập CNXHKKH nghiên cứu các vấn đề CT-XH



1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời chủ nghĩa xã hội khoa học

b. Tiền đề khoa học tự nhiên và tư tưởng lý luận

- Tiền đề tư tưởng lý luận

Triết học cổ điển Đức
Ph.Hêghen
L.Phoiơbắc

KTCT học cổ điển Anh
A.Smith
D.Ricardo

Chủ nghĩa xã hội không
tưởng phê phán
Xanh Ximông, S.Phuriê,
R.Ôoen

Tiền đề lý luận trực tiếp cho sự ra đời Chủ nghĩa xã hội khoa học





Chủ nghĩa xã hội không tương phê phán

Giá trị

- Thể hiện tinh thần phê phán, lên án chế độ quân chủ chuyên chế và chế độ TBCN.
- Đưa ra nhiều luận điểm có giá trị về xã hội tương lai: tổ chức sản xuất và phân phối, vai trò của công nghiệp và khoa học - kỹ thuật, xóa bỏ đối lập giữa lao động trí óc và lao động chân tay, giải phóng phụ nữ, vai trò lịch sử của nhà nước...
- Thức tỉnh giai cấp công nhân và NDLD trong cuộc đấu tranh chống chế độ quân chủ chuyên chế và chế độ TBCN.

Hạn chế

- Không phát hiện được quy luật vận động và phát triển của lịch sử xã hội loài người.
- Không thấy được quy luật vận động của chủ nghĩa tư bản.
- Không phát hiện ra lực lượng tiên phong lãnh đạo cách mạng.
- Không chỉ ra được biện pháp cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới.





2. Vai trò của C.Mác và Ph.Ăngghen

a. Sự chuyển biến lập trường triết học và lập trường chính trị



Ph.Ăngghen
(1820-1895)

C.Mác
(1818-1883)

- Khi mới bước vào hoạt động khoa học C.Mác và Ph.Ăngghen là thành viên của câu lạc bộ Hegel trẻ, chịu ảnh hưởng bởi quan điểm triết học của Hegel và Feuerbach.

- Hai ông đã kế thừa “cái hạt nhân hợp lý”, cải tạo và loại bỏ cái vỏ thần bí duy tâm, siêu hình để xây dựng lý thuyết mới: chủ nghĩa duy vật biện chứng.

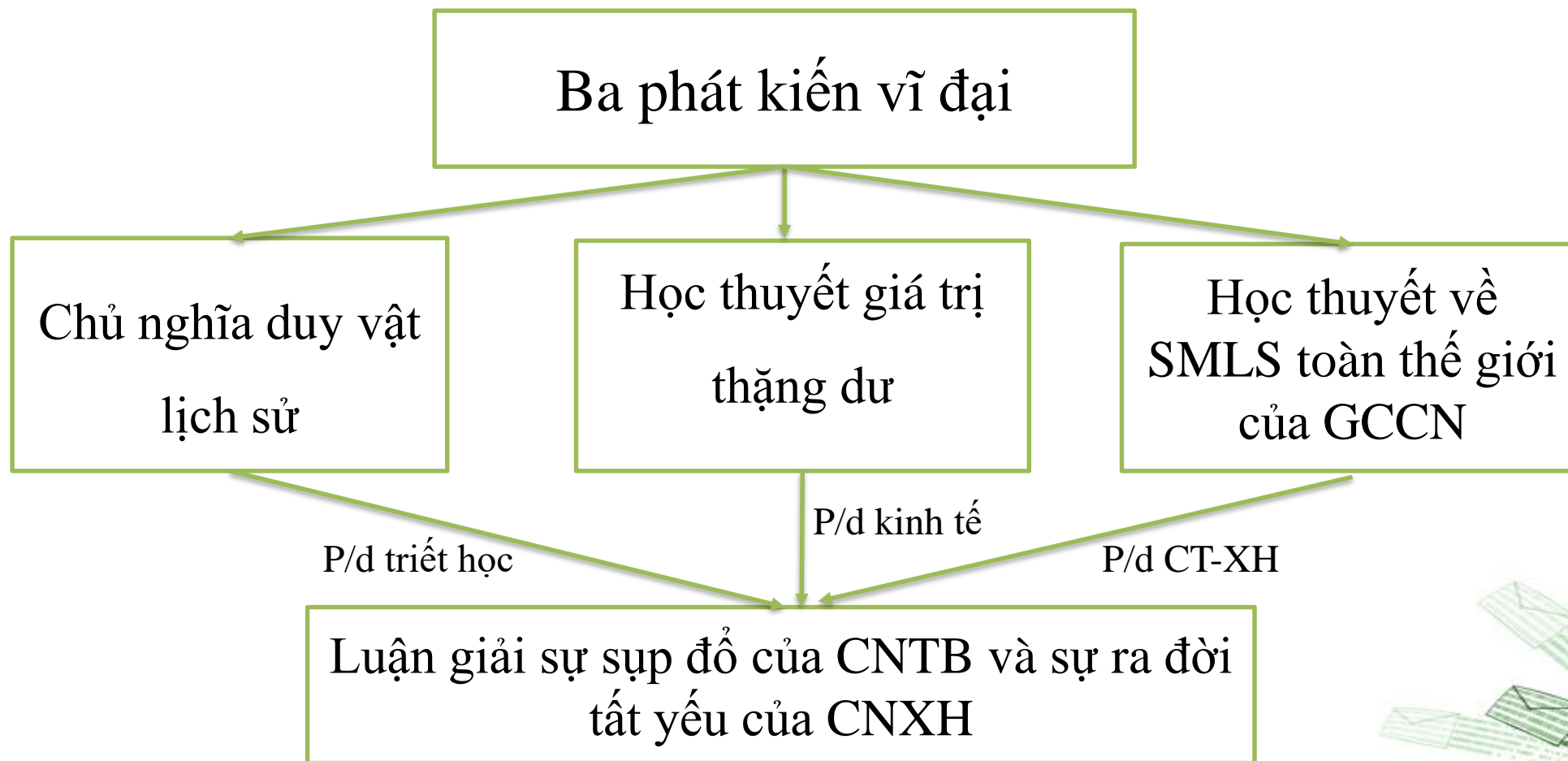
- Từ năm 1843-1848 là quá trình chuyển biến lập trường triết học và chính trị của C.Mác và Ph.Ăngghen.





2. Vai trò của C.Mác và Ph.Ăngghen

b. Ba phát kiến vĩ đại của C.Mác và Ph.Ăngghen





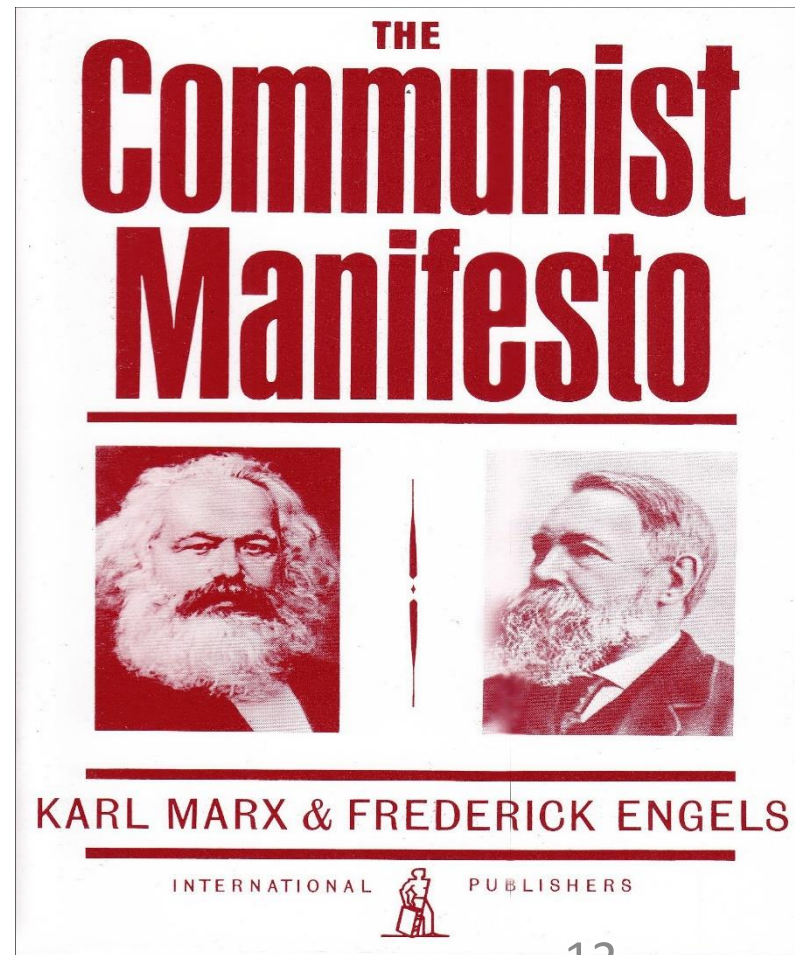
2. Vai trò của C.Mác và Ph.Ăngghen

c. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản đánh dấu sự ra đời của CNXHKKH

- Tháng 2/1848 tác phẩm do C.Mác và Ph.Ăngghen soạn thảo được công bố trước toàn thế giới.

- Tác phẩm đánh dấu sự ra đời của Chủ nghĩa Mác với 3 bộ phận hợp thành: triết học, kinh tế chính trị, CNXHKKH.

- Tác phẩm là cương lĩnh chính trị, là kim chỉ nam cho hoạt động của PTCS&CNQT; dẫn dắt GCCN và NDLD toàn thế giới đấu tranh chống CNTB, giải phóng loài người khỏi mọi áp bức, bóc lột, bất công.





2. Vai trò của C.Mác và Ph.Ăngghen

c. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản đánh dấu sự ra đời của CNXHKKH

- Những luận điểm tiêu biểu:

+ GCCN không thể hoàn thành thắng lợi sứ mệnh lịch sử nếu không tổ chức được chính Đảng của giai cấp.

+ Sự sụp đổ của CNTB và sự thắng lợi của CNXH là tất yếu như nhau.

+ GCCN, do có địa vị kinh tế - xã hội đại diện cho LLSX tiên tiến, có sứ mệnh thủ tiêu CNTB, đồng thời là lực lượng tiên phong trong quá trình xây dựng CNXH, CNCS.

+ Những người cộng sản trong cuộc đấu tranh chống CNTB, cần thiết phải liên minh với các lực lượng dân chủ để đánh đổ chế độ phong kiến, đồng thời không quên đấu tranh cho mục tiêu cuối cùng là CNCS. Những người cộng sản phải tiến hành cách mạng không ngừng và phải có chiến lược, sách lược khôn khéo và kiên quyết.





II. CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

1. C.Mác và Ph.Ăngghen phát triển Chủ nghĩa xã hội khoa học

a. Thời kỳ từ 1848 đến Công xã Paris (1871)

b. Thời kỳ sau công xã Paris đến 1895

2. V.I.Lênin vận dụng và phát triển Chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới

a. Thời kỳ trước Cách mạng tháng Mười Nga

b. Thời kỳ sau Cách mạng tháng Mười Nga

3. Sự vận dụng và phát triển sáng tạo Chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi V.I.Lênin qua đời đến nay





1. C.Mác và Ph.Ăngghen phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học

a. Thời kỳ từ 1848 đến Công xã Pari (1871)

Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm các cuộc CM của GCCN giai đoạn 1848-1852 C.Mác và Ph.Ăngghen đã phát triển nhiều nội dung của CNXHKKH:

- Tư tưởng về đập tan bộ máy nhà nước TS, thiết lập **chuyên chính VS**.
- Bổ sung tư tưởng về **CM không ngừng** bằng sự kết hợp giữa đấu tranh của GCVS với phong trào đấu tranh của GCND.
- Xây dựng khối **liên minh CN - ND**, đây là điều kiện tiên quyết đảm bảo cho cuộc CM phát triển không ngừng để đi tới mục tiêu cuối cùng.





1. C.Mác và Ph.Ăngghen phát triển Chủ nghĩa xã hội khoa học

b. Thời kỳ sau công xã Pari đến 1895

- Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm Công xã Pari, C.Mác và Ph.Ăngghen khẳng định: nhiệm vụ của CM là đập tan bộ máy nhà nước quan liêu; đồng thời thừa nhận **Công xã Pari** là một hình thái nhà nước của GCCN.
- Khẳng định sự ra đời, phát triển của CNXHKH bắt nguồn từ CNXH không tưởng, đánh giá cao vai trò của các nhà CNXH không tưởng Anh, Pháp.
- Nhiệm vụ nghiên cứu của CNXHKH là: “nghiên cứu những điều kiện lịch sử và do đó, nghiên cứu chính ngay bản chất của sự biến đổi ấy và bằng cách ấy làm cho giai cấp hiện nay đang bị áp bức và có sứ mệnh hoàn thành sự nghiệp ấy hiểu rõ được những điều kiện và bản chất của sự nghiệp của chính họ”
- C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ học thuyết của mình chỉ là những “gợi ý” cho những suy nghĩ và hành động vì vậy cần phải tiếp tục, nghiên cứu, bổ sung và phát triển CNXHKH học phù hợp với điều kiện lịch sử mới.





2. V.I.Lênin vận dụng và phát triển Chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới

a. Thời kỳ trước Cách mạng tháng Mười Nga

V.I.Lênin đã phát triển các nguyên lý của CNXHKKH trên những khía cạnh sau:

- Đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác, mở đường cho chủ nghĩa Mác thâm nhập vào nước Nga.
- Xây dựng lý luận về **Đảng cách mạng kiểu mới** của giai cấp công nhân.
- Hoàn chỉnh lý luận về **cách mạng XHCN**.
- CMVS có thể nổ ra và thắng lợi ở nơi mà CNTB chưa phải là phát triển nhất, nhưng là khâu yếu nhất trong sợi dây chuyền TBCN.
- Luận giải về **chuyên chính vô sản**.
- V.I.Lênin đã trực tiếp lãnh đạo Đảng của GCCN Nga tập hợp lực lượng đấu tranh chống chế độ chuyên chế Nga hoàng, tiến tới giành chính quyền về tay GCCN và NDLĐ Nga.





2. V.I.Lênin vận dụng và phát triển Chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới

b. Thời kỳ từ sau Cách mạng tháng Mười Nga (1917) đến năm 1924

- *Về chuyên chính vô sản:* một hình thức nhà nước mới - nhà nước dân chủ
- *Về thời kỳ quá độ chính trị từ CNTB lên CNCS:* đây là thời kỳ đấu tranh chống lại những thế lực và những tập tục của XH cũ, xây dựng XH mới.
- *Về chế độ dân chủ:* chỉ có dân chủ tư sản hoặc dân chủ xã hội chủ nghĩa.
- *Về cải cách hành chính bộ máy nhà nước:* cần có một đội ngũ những người CS đã được tôi luyện và một bộ máy nhà nước tinh gọn, không hành chính, quan liêu.
- *Về cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga*





3. Sự vận dụng và phát triển sáng tạo của Chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi V.I.Lênin qua đời đến nay

a. Thời kỳ từ năm 1924 đến trước năm 1991

- Hội nghị đại biểu các ĐCS và CNQT tại Mátxcova (11/1957) tổng kết và thông qua 9 quy luật của công cuộc cải tạo XHCN và xây dựng CNXH.
- Hội nghị đại biểu 81 ĐCS và CNQT (Mátxcova -1960) đã phân tích tình hình thế giới, đưa ra khái niệm “thời đại ngày nay”; xác định nhiệm vụ hàng đầu của các ĐCS và CNQT là bảo vệ hòa bình, ngăn chặn bọn đế quốc hiếu chiến phát động chiến tranh, tăng cường đoàn kết PTCS đấu tranh cho hòa bình, dân chủ và CNXH.
- Sau Hội nghị Mátxcova, hoạt động lý luận và thực tiễn của các Đảng cộng sản được tăng cường. Tuy nhiên, trong phong trào cộng sản quốc tế vẫn tồn tại những bất đồng, cuộc đấu tranh giữa những người theo chủ nghĩa Mác - Lênin với những người theo chủ nghĩa xét lại, chủ nghĩa giáo điều biệt phái vẫn diễn ra gay gắt.



3. Sự vận dụng và phát triển sáng tạo của Chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi V.I.Lênin qua đời đến nay

b. Từ năm 1991 đến nay

- Đến cuối thập niên 80, đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, do tác động tiêu cực, phức tạp từ bên trong và bên ngoài, mô hình chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, hệ thống XHCN tan rã, CNXH đứng trước thử thách lớn đòi hỏi phải vượt qua.

- Sau khi CNXH hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, một số nước XHCN hoặc có xu hướng XHCN tiếp tục kiên trì hệ tư tưởng Mác - Lênin, CNXHKKH, từng bước giữ ổn định để cải cách, đổi mới và phát triển.





III. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

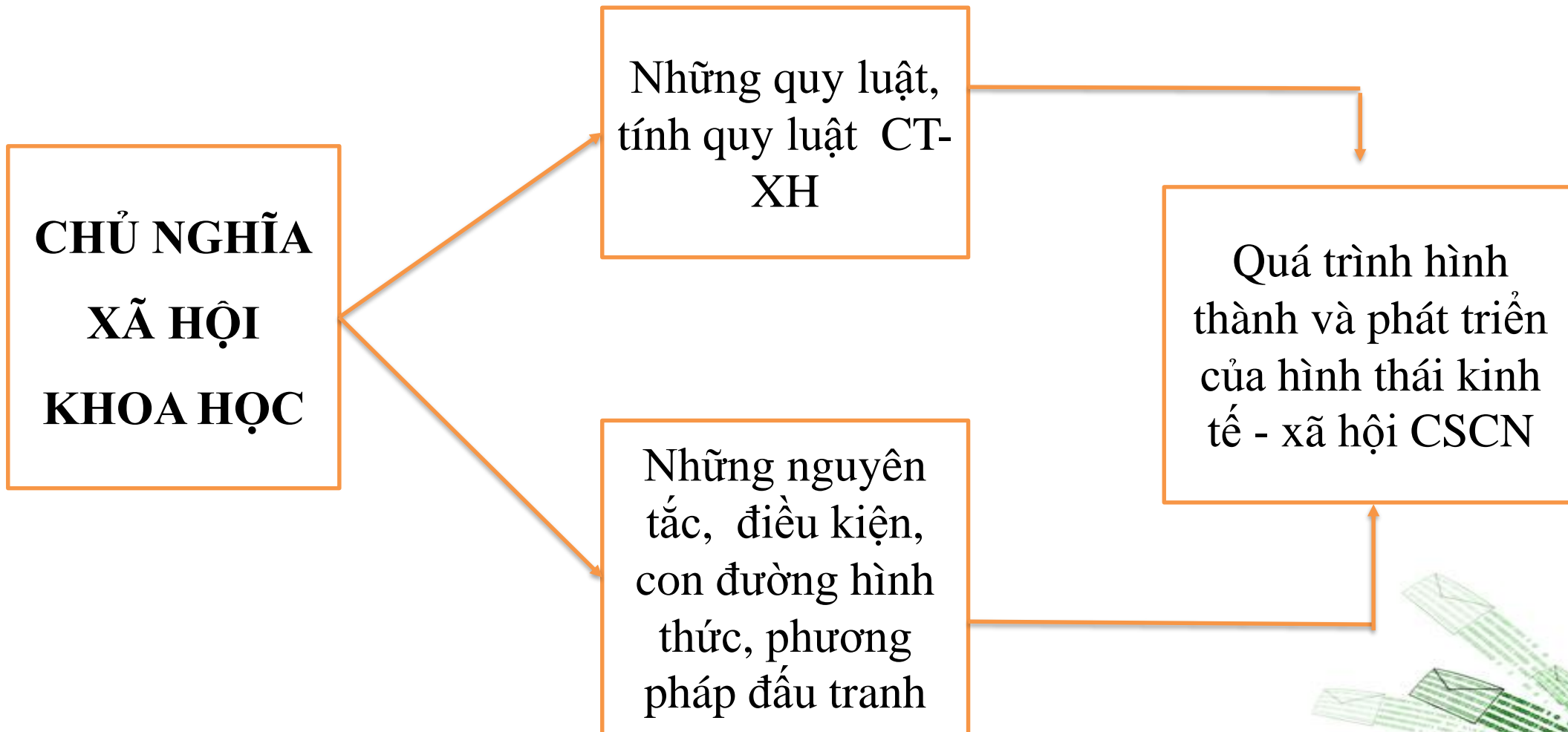
- 1. Đối tượng nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học**
- 2. Phương pháp nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học**
- 3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học**





1. Đối tượng nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học

a. Đối tượng nghiên cứu





b. Chức năng, nhiệm vụ của Chủ nghĩa xã hội khoa học

Chức năng

Giác ngộ, hướng dẫn GCCN thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.

Nhiệm vụ

Luận chứng một cách KH tính tất yếu thay thế CNTB bằng CNXH, CNCS gắn liền với việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của GCCN.

Đấu tranh bác bỏ những trào lưu tư tưởng chống cộng, chống CNXH, bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác- Lênin và những thành quả của CMXHHCN.





2. Phương pháp nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học

- Phương pháp luận chung: CNDVBC&CNDVLS
- Phương pháp nghiên cứu cụ thể:
 - + Phương pháp kết hợp logic và lịch sử: đây là phương pháp đặc trưng và đặc biệt quan trọng đối với chủ nghĩa xã hội khoa học.
 - + Phương pháp khảo sát và phân tích về mặt chính trị - xã hội dựa trên các điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể: đây là phương pháp có tính đặc thù của chủ nghĩa xã hội khoa học.
 - + Phương pháp so sánh.
 - + Phương pháp có tính liên ngành: tổng hợp, thống kê, so sánh, điều tra xã hội học, sơ đồ hóa, mô hình hóa...
 - + Phương pháp tổng kết thực tiễn, nhất là thực tiễn về chính trị - xã hội.





3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học

a. Về mặt lý luận

- Trang bị những nhận thức chính trị - xã hội và phương pháp luận khoa học và quá trình tất yếu lịch sử dẫn đến sự hình thành, phát triển hình thái kinh tế - xã hội CSCN, giải phóng XH, giải phóng con người.

- Góp phần định hướng chính trị - xã hội cho hoạt động thực tiễn của Đảng cộng sản, Nhà nước XHCN và nhân dân trong cách mạng XHCN, trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

- Trang bị nhận thức khoa học để người học có căn cứ nhận thức khoa học để cảnh giác, phân tích đúng và đấu tranh chống lại những nhận thức sai lệch, những tuyên truyền chống phá của chủ nghĩa đế quốc và bọn phản động, đi ngược lại xu thế, lợi ích của nhân dân, dân tộc và nhân loại tiến bộ.





3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học

b. Về mặt thực tiễn:

- Củng cố niềm tin vào sự thắng lợi tất yếu của CNXH, CNCS trên phạm vi toàn thế giới.
- Trên cơ sở những nhận thức khoa học, giúp người học hình thành niềm tin khoa học vào mục tiêu lý tưởng XHCN và con đường đi lên CNXH mà Đảng và nhân dân Việt Nam đã lựa chọn.
- Giúp người học nhận thức rõ được trách nhiệm của mình đối với sự nghiệp xây dựng CNXH ở Việt Nam.





HẾT CHƯƠNG 1

